

**TOÀ ÁN NHÂN DÂN
THÀNH PHỐ NINH BÌNH
TỈNH NINH BÌNH**

**CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 143/2017/HSST

Ngày: 21-11-2017

NHÂN DANH

**NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN THÀNH PHỐ NINH BÌNH, TỈNH NINH BÌNH**

Với thành phần hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Bà Vũ Thị Hiền.

Các Hội thẩm nhân dân: Bà Nguyễn Thị Thịnh và ông Lê Văn Tú.

- Thư ký phiên tòa: Bà Lê Thu Hương, Thẩm tra viên Tòa án nhân dân thành phố Ninh Bình.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân thành phố Ninh Bình tham gia phiên tòa: Ông Trần Đăng Chuẩn, Kiểm sát viên.

Ngày 21 tháng 11 năm 2017, tại trụ sở Tòa án nhân dân thành phố Ninh Bình, tỉnh Ninh Bình, xét xử sơ thẩm vụ án hình sự thụ lý số 141/2017/HSST ngày 03/10/2017 đối với bị cáo:

Nguyễn Văn T sinh năm 1981 tại Ninh Bình; Trú quán: Số nhà B, đường N, phố A, phường B, thành phố Ninh Bình, tỉnh Ninh Bình; Nghề nghiệp: Lao động tự do; Trình độ văn hóa: Lớp 9/12; Con ông Nguyễn Văn T và bà Nguyễn Thị T; Vợ: Trần Thị L (Đã ly hôn) và 01 con;

Tiền án:

- Bản án số 08/2013/HSST ngày 12/3/2013, Tòa án nhân dân huyện H, tỉnh Ninh Bình xử phạt 18 tháng tù về tội “Cố ý làm hư hỏng tài sản”, ra trại ngày 21/5/2014.

- Bản án số 13/2015/HSST ngày 25/3/2015, Tòa án nhân dân huyện G, tỉnh Ninh Bình xử phạt 27 tháng tù về tội “Mua bán trái phép chất ma túy”. Bản án này xác định T phạm tội thuộc trường hợp tái phạm. Ra trại ngày 13/2/2017.

Tiền sự: Không.

Bị cáo bị tạm giữ từ ngày 15/6/2017 đến ngày 22/6/2017, chuyển tạm giam tại Trại tạm giam Công an tỉnh Ninh Bình đến nay; Có mặt.

Người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan: Điền Văn D sinh năm 1999, trú tại: Thôn V, xã N, thành phố Ninh Bình, tỉnh Ninh Bình; Vắng mặt.

NHẬN THẤY:

Bị cáo Nguyễn Văn T bị Viện Kiểm sát nhân dân thành phố Ninh Bình truy tố về hành vi phạm tội như sau:

Nguyễn Văn T là người nghiện ma túy, để có tiền chi tiêu cá nhân và sử dụng ma túy, T đã đi mua ma túy về chia ra thành các gói nhỏ và bán lại cho những người nghiện khác kiếm lời. Khoảng 20 giờ, ngày 14/6/2017, T đi xe ôm từ nhà sang khu vực bờ đê sông Đ, thuộc thôn D, xã K, huyện Y, tỉnh Nam Định, mục đích tìm mua ma túy. Tại đây, T gặp và mua của một người đàn ông không quen biết 300.000 đồng được 01 gói nhỏ, gói ngoài bằng túi nilon màu trắng, bên trong là chất tinh thể màu trắng. Mua được ma túy, T đi ra chỗ xe ôm đang đứng chờ để về thành phố Ninh Bình. Trên đường đi, T lấy túi ma túy vừa mua được chia ra làm 02 phần và cho vào 02 túi nilon màu trắng hình vuông do T chuẩn bị từ trước rồi cất trong túi quần bên trái. Khi đến khu vực đường N, thuộc phố T, phường B, thành phố Ninh Bình, T xuống xe đi bộ về nhà thì Điền Văn D, sinh năm 1999, trú tại: Thôn V, xã N, thành phố Ninh Bình, cũng là người nghiện ma túy, xin được số điện thoại của T qua một người bạn tên là H, sau đó, gọi điện cho T hỏi mua 300.000 đồng ma túy đá. T đồng ý và hẹn D đến khu vực cây xăng trên đường N thuộc phố T, phường B, thành phố Ninh Bình. Khoảng 21h cùng ngày, D bắt xe ôm đến gặp T, T lấy trong túi quần bên trái 01 gói ma túy, gói ngoài bằng túi nilon màu trắng hình vuông, bên trong là chất tinh thể màu trắng đưa cho D. D cầm túi ma túy và đưa cho T số tiền 300.000 đồng. Khi cả hai đang trao đổi mua bán ma túy thì bị tổ công tác Công an phường S phối hợp với công an phường B, thành

phố Ninh Bình phát hiện bắt quả tang, thu giữ: Trên tay trái của D 01 gói ma túy, gói ngoài bằng túi nylon màu trắng hình vuông, bên trong là chất tinh thể màu trắng. D khai nhận là gói ma túy vừa mua của T; Trên tay phải T số tiền 300.000đồng (là tiền vừa bán ma túy cho D). Đồng thời, T lấy trong túi quần bên trái 01 gói nylon màu trắng hình vuông, bên trong là chất tinh thể màu trắng giao nộp cho tổ công tác.

Ngoài ra còn thu giữ của T số tiền 120.000 đồng và 01 điện thoại di động nhãn hiệu WING; Thu của D 01 điện thoại di động SAMSUNG màu trắng.

Tổ công tác đã niêm phong vật chứng và đưa T, D cùng tang vật về trụ sở Công an phường B lập biên bản bắt người phạm tội quả tang.

Tiến hành cân xác định trọng lượng mẫu chất dạng tinh thể màu trắng trong các gói nylon thu giữ của D và T kết quả:

- Trọng lượng chất tinh thể màu trắng trong gói nylon thu giữ của Điền Văn D là 0,135 gam ký hiệu M1 gửi giám định.

- Trọng lượng chất tinh thể màu trắng trong gói nylon thu giữ của Nguyễn Văn T là 0,240 gam ký hiệu M2 gửi giám định.

Tại kết luận giám định số 149/KLGD-PC54-MT ngày 17/6/2017 của phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Ninh Bình kết luận:

“Mẫu chất dạng tinh thể màu trắng ký hiệu M1 gửi giám định có khối lượng 0,1293 gam; M2 có khối lượng 0,2131 gam đều là chất ma túy, loại Methamphetamine.

Methamphetamine là chất ma túy thuộc bảng Danh mục II, số thứ tự 67; Nghị định số 82/2013/NĐ-CP ngày 19/7/2013 của Chính phủ.”

Sau khi giám định cơ quan giám định hoàn trả chất dạng tinh thể màu trắng là Methamphetamine ký hiệu M1 là 0,079 gam; M2 là 0,1019 gam và toàn bộ vỏ bao gói ban đầu.

Tại bản cáo trạng số 139/CT- VKS ngày 02/10/2017, Viện kiểm sát nhân dân thành phố Ninh Bình truy tố Nguyễn Văn T về tội “Mua bán trái phép chất ma túy” theo điểm p, khoản 2; khoản 5, Điều 194 Bộ luật hình sự.

Tại phiên toà, đại diện Viện kiểm sát nhân dân thành phố Ninh Bình giữ nguyên quyết định như cáo trạng đã truy tố bị cáo ra trước toà và đề nghị Hội đồng xét xử: Tuyên bố bị cáo Nguyễn Văn T phạm tội “Mua bán trái phép chất ma túy”. Áp dụng điểm p, khoản 2; khoản 5, Điều 194; điểm o, p, khoản 1, Điều 46 Bộ luật hình sự. Xử phạt bị cáo Nguyễn Văn T từ 8 đến 9 năm tù. Thời hạn tù tính từ ngày tạm giữ 15/6/2017. Phạt tiền Nguyễn Văn T từ 9 đến 10 triệu đồng. Áp dụng Điều 41 Bộ luật Hình sự, Điều 76 Bộ luật tố tụng Hình sự:

- Tịch thu tiêu hủy số ma túy còn lại cùng giấy gói ban đầu thu của Nguyễn Văn T và của Điền Văn D;

- Tịch thu sung ngân sách Nhà nước số tiền 300.000 đồng thu của Nguyễn Văn T;

- Tịch thu hóa giá sung ngân sách Nhà nước 01 điện thoại di động thu của Nguyễn Văn T; 01 điện thoại di động thu của Điền Văn D;

- Trả lại cho Nguyễn Văn T số tiền 120.000 đồng.

Bị cáo phải nộp án phí hình sự sơ thẩm theo quy định của pháp luật.

Bị cáo không có ý kiến tranh luận với quan điểm của đại diện Viện kiểm sát. Trong lời nói sau cùng, bị cáo đề nghị Hội đồng xét xử xem xét giảm nhẹ trách nhiệm hình sự cho bị cáo.

Căn cứ vào các chứng cứ và tài liệu đã được thẩm tra tại phiên toà; căn cứ kết quả tranh luận tại phiên toà trên cơ sở xem xét đầy đủ, toàn diện chứng cứ, ý kiến của Kiểm sát viên, bị cáo.

XÉT THẤY:

Tại phiên toà, bị cáo Nguyễn Văn T đã khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội của mình như nội dung bản cáo trạng Viện kiểm sát nhân dân thành phố Ninh Bình đã truy tố bị cáo. Lời khai nhận tội của bị cáo tại phiên toà phù hợp với biên bản bắt người phạm tội quả tang, lời khai của bị cáo tại cơ quan điều tra, phù hợp với lời khai người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan, lời khai người làm chứng, số vật chứng thu giữ, bản kết luận giám định và các tài liệu khác có trong hồ sơ, đã được thẩm tra tại phiên toà. Như vậy, có đủ cơ sở kết luận ngày 14/6/2017, tại khu vực

cây xăng trên đường N, thuộc phố T, phường B, thành phố Ninh Bình, tỉnh Ninh Bình. Nguyễn Văn T đã bán trái phép 01 gói ma túy cho Điền Văn D lấy 300.000 đồng. Hành vi của bị cáo đã cấu thành tội “Mua bán trái phép chất ma túy” quy định tại Điều 194 Bộ luật hình sự. Nguyễn Văn T đã tái phạm chưa được xóa tích, lại tiếp tục phạm tội do cố ý là thuộc trường hợp “Tái phạm nguy hiểm”. Là tình tiết tăng nặng định khung hình phạt quy định tại điểm p, khoản 2, Điều 194 Bộ luật hình sự.

Cáo trạng Viện kiểm sát nhân dân thành phố Ninh Bình truy tố Nguyễn Văn T với tội danh và khung hình phạt nêu trên là đúng người, đúng tội và đúng pháp luật.

Hành vi phạm tội của bị cáo là rất nghiêm trọng, không những đã xâm phạm trực tiếp tới sự quản lý độc quyền của Nhà nước về các chất ma túy mà còn gây mất ổn định trật tự trị an, an toàn xã hội, là nguyên nhân làm phát sinh các loại tội phạm khác.

Nguyễn Văn T biết rất rõ tác hại của ma túy đối với con người và xã hội, mọi hành vi liên quan đến chất ma túy như tàng trữ, vận chuyển, mua bán,... trái phép chất ma túy đều bị nhà nước nghiêm cấm. Ai vi phạm phải bị xử lý nghiêm khắc. Xong để có tiền, bị cáo đã mua ma túy nhằm mục đích bán lại ma túy cho các đối tượng nghiện ma túy kiếm lời, điều này chứng tỏ bị cáo rất coi thường pháp luật, kỷ cương xã hội. Do đó, cần buộc bị cáo phải chịu trách nhiệm hình sự và phải có hình phạt nghiêm khắc như đề nghị của đại diện Viện kiểm sát. Cần cách ly bị cáo ra khỏi đời sống xã hội một thời gian, như vậy mới có tác dụng trực tiếp giáo dục, cải tạo bị cáo nghiêm chỉnh chấp hành pháp luật, sống có ích cho gia đình và xã hội.

Tuy nhiên, khi quyết định hình phạt Hội đồng xét xử có xem xét các tình tiết quá trình điều tra, truy tố, xét xử khai báo thành khẩn là tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự quy định tại điểm p, khoản 1, Điều 46 Bộ luật Hình sự để giảm nhẹ một phần hình phạt cho bị cáo tạo điều kiện cho bị cáo yên tâm cải tạo sớm hoà nhập cộng đồng.

Về hình phạt bổ sung: Cần áp dụng hình phạt bổ sung là phạt tiền đối với bị cáo theo quy định tại khoản 5 Điều 194 Bộ luật hình sự.

Đối với Điền Văn D, là người mua ma túy của Nguyễn Văn T để sử dụng, nhưng lượng ma túy ít, D chưa có tiền án về tội tàng trữ trái phép chất ma túy. Vì vậy, Công an thành phố Ninh Bình đã xử phạt hành chính 1.000.000 đồng về hành vi “Tàng trữ trái phép chất ma túy” đối với D là có căn cứ.

Về nguồn gốc ma túy: Nguyễn Văn T khai mua của một người đàn ông không biết tên, tuổi, địa chỉ ở khu vực bờ đê sông Đ thuộc thôn D, xã K, huyện Y, tỉnh Nam Định, lời khai của bị cáo không có cơ sở để điều tra, xử lý.

Về vật chứng và tài sản tạm giữ: Căn cứ vào tài liệu có trong hồ sơ và sự khai nhận của bị cáo, người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan và quá trình điều tra, cơ quan công an đã thu giữ của Điền Văn D 01 gói ma túy, gói ngoài bằng túi nilon màu trắng hình vuông, bên trong là chất tinh thể màu trắng, 01 điện thoại di động SAMSUNG màu trắng; Thu giữ của Nguyễn Văn T số tiền 420.000 đồng trong đó có 300.000 đồng là tiền vừa bán ma túy cho D; 01 gói nilon màu trắng hình vuông, bên trong là chất tinh thể màu trắng; 01 điện thoại di động nhãn hiệu WING. Xét thấy: Số ma túy thu giữ của Nguyễn Văn T, Điền Văn D sau khi giám định cơ quan giám định hoàn trả lại một phần cùng giấy gói ban đầu cần tịch thu, tiêu hủy; Đối với số tiền 300.000 đồng thu giữ của Nguyễn Văn T là tiền T bán ma túy mà có cần tịch thu sung ngân sách Nhà nước; Số tiền 120.000 đồng là tiền của T, không liên quan đến việc phạm tội nên trả lại cho T; Đối với 02 chiếc điện thoại di động thu của T, D, quá trình điều tra xác định T, D dùng để giao dịch mua bán ma túy nên tịch thu hóa giá sung ngân sách Nhà nước.

Bị cáo phải chịu án phí hình sự sơ thẩm; Bị cáo, người có quyền lợi liên quan có quyền kháng cáo bản án theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

1. Tuyên bố: Bị cáo Nguyễn Văn T phạm tội: "Mua bán trái phép chất ma túy".

Áp dụng điểm p, khoản 2, khoản 5, Điều 194; điểm p, khoản 1, Điều 46 Bộ luật hình sự năm 1999.

Xử phạt bị cáo Nguyễn Văn T 08 (Tám) năm tù, thời hạn chấp hành hình phạt tù tính từ ngày tạm giữ 15/6/2017.

Phạt tiền Nguyễn Văn T 9.000.000đ (Chín triệu đồng).

Kể từ ngày bản án có hiệu lực pháp luật cho đến khi thi hành xong số tiền trên, thì hàng tháng bị cáo còn phải chịu khoản tiền lãi của số tiền còn phải thi hành án, theo mức lãi suất 10% năm được quy định tại điều 357 và điều 468 Bộ luật dân sự năm 2015.

2. Về xử lý vật chứng và tài sản tạm giữ: Áp dụng Điều 41 Bộ luật hình sự; Điều 76 Bộ luật tố tụng hình sự:

- Tịch thu tiêu hủy 01 phong bì niêm phong số ma túy còn lại cùng giấy gói ban đầu;

- Tịch thu sung ngân sách Nhà nước số tiền 300.000đ (Ba trăm nghìn đồng) thu của Nguyễn Văn T;

- Tịch thu hóa giá sung ngân sách Nhà nước: 01 điện thoại di động SAMSUNG màu trắng thu của Điện Văn D; 01 điện thoại di động nhãn hiệu WING màu đen trắng thu của Nguyễn Văn T.

- Trả lại cho Nguyễn Văn T số tiền 120.000đ (Một trăm hai mươi nghìn đồng).

(Tình trạng vật chứng như biên bản giao nhận vật chứng giữa cơ quan Cảnh sát điều tra công an thành phố Ninh Bình và Chi cục thi hành án dân sự thành phố Ninh Bình ngày 13/10/2017 và ủy nhiệm chi ngày 12/10/2017).

3. Về án phí : Áp dụng khoản 2, Điều 99 Bộ luật tố tụng hình sự; điểm a, khoản 1, Điều 23 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016. Buộc Nguyễn Văn T phải nộp án phí hình sự sơ thẩm 200.000đ (Hai trăm nghìn đồng).

Bị cáo có quyền kháng cáo trong hạn 15 ngày tính từ ngày tuyên án 21/11/2017 ; người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan có quyền kháng cáo trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được bản án hoặc bản án được niêm yết.

Trường hợp bản án, quyết định được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thoả thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định của Luật thi hành án dân sự. Thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại điều 30 Luật thi hành án dân sự.

Nơi nhận :

- TAND tỉnh Ninh Bình;
- VKSND TP. Ninh Bình;
- CA TP Ninh Bình;
- THADS TP. Ninh Bình;
- Sở tư pháp tỉnh Ninh Bình;
- Bị cáo;
- Lưu.

**T/M Hội đồng xét xử sơ thẩm
Thẩm phán- Chủ tọa phiên tòa**

Vũ Thị Hiền